



PHỤ LỤC 3
DANH SÁCH CÂY XANH KHUYẾN KHÍCH TRỒNG TRONG PHẠM VI ĐÔ THỊ THAN UYÊN

STT	Loài cây				Khu vực khuyến khích trồng			Ghi chú
	Tên thông thường	Tên khoa học	Đặc điểm hình thái	Đặc tính sinh học	Via hè	Dải phân cách	Công viên, vườn hoa; Khuôn viên công cộng	
1	Ban trắng	<i>Bauhinia variegata</i>	Cây hoa ban là loài cây dễ sinh trưởng và phát triển nhanh. Đặc điểm khi còn bé thân rất mềm nên cần dùng cọc chống tạo cho cây thế thẳng. Một cây hoa Ban trưởng thành thường có đường kính gốc lên đến 20-30cm	Cây có khả năng thích nghi rộng, phát triển tốt trong điều kiện bình thường, cây sinh trưởng và phát triển nhanh	X	X	X	Phù hợp với cảnh quan đường phố, cảnh quan khuôn viên công cộng
2	Sao đen	<i>Hopea odorata</i> Roxb.	Là cây thân gỗ, thân thẳng tròn, vỏ màu xám thường có vết nứt dọc. Lá rộng, hình trái xoan thuôn hay hình mũi mác	Tốc độ sinh trưởng nhanh. Sinh trưởng thuận lợi ở các khu vực nhiệt đới ẩm có 2 mùa mưa và khô rõ rệt. Cây ưa đất ẩm, sâu dày thích hợp nhất là đất phù sa cổ và sét pha cát	X		X	Trồng trên vỉa hè, khuôn viên. Không trồng trên dải phân cách.
3	Muồng hoàng yến (Bò cạp nước)	<i>Cassia fistula</i> L.	Đường kính thân cây khoảng 40 cm. Vỏ cây màu xám trắng, vỏ thịt màu hồng dày 6–8 mm thường được dùng làm thuốc nhuộm màu đỏ	Tốc độ sinh trưởng nhanh, phù hợp với môi trường đất ẩm ướt, giàu chất dinh dưỡng. Rễ cọc ăn sâu vào lòng đất	X	X	X	Trồng phổ biến trong đô thị. Trồng trên đường phố có vỉa hè

STT	Loài cây				Khu vực khuyến khích trồng			Ghi chú
	Tên thông thường	Tên khoa học	Đặc điểm hình thái	Đặc tính sinh học	Via hè	Dải phân cách	Công viên, vườn hoa; Khuôn viên công cộng	
								≤ 5m
4	Long não	<i>Cinnamomum camphora</i> (L.) J.S. Presl.	Thuộc loại cây thân gỗ lớn và thường xanh tốt quanh năm. Cây có chiều cao khoảng 20- 30 m, có cây cao tới 40 m, đường kính khoảng 200 cm. Vỏ thân cây dày nứt nẻ; cây thuộc dòng cây ưa ánh sáng, thích hợp với khí hậu ẩm và ẩm	Cây phát triển tốt ở đất sét pha tầng dày, không sống được ở vùng đất mặn, đất trũng, đất khô hạn. Nếu điều kiện thích hợp, cây có thể tái sinh từ hạt hay chồi khá mạnh	X		X	Phù hợp với khuôn viên bệnh viện, trạm xử lý nước thải, khu công nghiệp...
5	Vàng anh	<i>Saraca dives</i>	Vàng anh là thân cây gỗ lớn, tán rộng tỏa ra cho bóng mát, cho hoa màu vàng đẹp quanh năm. Lá của cây Vàng Anh thuộc dạng lá kép lông chim	Cây ưa ánh sáng và dễ trồng, dễ chăm sóc. Tốc độ sinh trưởng trung bình	X	X	X	Trồng phổ biến trong đô thị
6	Lát hoa	<i>Chukrasia tabularis</i> A.Juss.	Thân mọc thẳng phân nhánh trên cao, vỏ màu nâu đậm, vết nứt sâu, bên trong thân có màu đỏ, đường kính trung bình 120cm. Tán lan rộng ở trên đầu, lá màu xanh đậm mọc xen kẽ nhau, dài 50cm thuộc dạng lá kép lông chim, không lá kèm, cuống dài 4 – 9 cm	Cây thích hợp trồng ở điều kiện độ pH 5,5 – 5,6, cây chịu gió tốt. Cây được nhân giống bằng hạt. Tốc độ sinh trưởng nhanh, phù hợp với môi trường nắng hoặc chịu bóng, ưa đất thoát nước tốt.			X	Phù hợp với cảnh quan khuôn viên, vườn hoa, công viên công cộng
7	Anh đào	<i>Prunus cerasoides</i>	Anh đào là một loại cây lớn lên tới 30 mét chiều cao, phân cành nhiều, dài thẳng và không có lông. Lá mỏng, hình	Cây Anh đào trồng ở đất màu mỡ, ánh sáng nhiều, đất phù hợp là đất đỏ bazan, đất xám phù sa cổ,	X	X	X	Phù hợp với cảnh quan đường phố, cảnh quan

STT	Loài cây				Khu vực khuyến khích trồng			Ghi chú
	Tên thông thường	Tên khoa học	Đặc điểm hình thái	Đặc tính sinh học	Via hè	Dải phân cách	Công viên, vườn hoa; Khuôn viên công cộng	
			trái xoan thuôn dài	đất mùn núi cao. Cây chịu được nhiệt độ thấp				khuôn viên
8	Bằng lăng tím	<i>Lagerstroemia speciosa</i> (L.) Pers	Là cây gỗ, thẳng, thân khá nhẵn nhụi, phân nhánh cao. Tán cây rộng, dày, lá đan xen vào nhau. Lá có màu xanh, dài từ 8-15 cm, rộng từ 3-7 cm, có hình oval hoặc elip. Hoa màu tím, cánh mỏng nở xòe thành chùm trông rất đẹp; rễ cọc đâm sâu hút chất dinh dưỡng	Tốc độ sinh trưởng nhanh, phù hợp với môi trường ẩm, có ánh nắng	X		X	Trồng phổ biến trong đô thị. Tuyến đường có vỉa hè hẹp $\leq 3m$
9	Thông	Pinaceae	+ <i>Thân</i> : Cây gỗ cao lớn, cao trung bình 30-35 m, thân cây thẳng và tròn, cây có nhiều nhựa. Vỏ dày màu nâu đỏ nhạt, nứt dọc sâu. + <i>Lá</i> : Lá màu xanh thẫm, hơi thô và cứng, lá dài 15 đến 25 cm, mỗi cành có 2 lá hình kim. Gốc lá có bẹ hình vẩy, dài 1 đến 2 cm, sống dai. + <i>Hoa</i> : Nón cái chín sau 2 năm. Vảy ở quả non năm thứ nhất không có gai. Quả năm thứ hai hình viên trụ hay trứng trái xoan dài, có cuống dài khoảng 1 cm. Mặt vẩy hình thoi cạnh sắc mép trên dài và hơi lồi, phía dưới	Cây thông có thể sinh trưởng và phát triển trên nhiều loại đất, môi trường và khí hậu khác nhau, thậm chí là khí hậu khắc nghiệt.			X	Phù hợp với cảnh quan đường phố, cảnh quan khuôn viên công cộng

STT	Loài cây				Khu vực khuyến khích trồng			Ghi chú
	Tên thông thường	Tên khoa học	Đặc điểm hình thái	Đặc tính sinh học	Via hè	Dãi phân cách	Công viên, vườn hoa; Khuôn viên công cộng	
			dẹt, có 2 gờ ngang và dọc đi qua giữa mặt vảy, rốn hơi lõm. + <i>Hạt</i> : Hạt hình trái xoan hơi dẹt, có cánh mỏng dài 1,5-2 cm.					
10	Sa Mộc	<i>Cunninghamia lanceolata</i> (Lamb.) Hook.	Cây gỗ lớn, cao trên 30 m, đường kính có thể tới trên 200 cm. Thân tròn và rất thẳng. Vỏ nâu hoặc xám nâu, nứt dọc. Phân cành thấp, cành mọc vòng, thẳng góc với thân, xếp thành nhiều tầng. Tán lá hẹp hình trụ. - Lá hình ngọn giáo, dài 3-6 cm, rộng 3-5 mm; đầu nhọn, cứng; mép lá có răng cưa sắc. Dọc 2 bên gân giữa phía mặt dưới lá có 2 dải phân trắng, mặt trên có 2 rãnh song song mép lá. Lá xếp xoắn ốc nhưng vặn ở cuống và cùng với cành làm thành mặt phẳng. - Nón đơn tính cùng gốc. Nón đực mọc cụm đầu cành. Nón cái mọc lẻ hoặc gồm 2-3 chiếc mọc cụm đầu cành. Quả nón hình trứng tròn, cao 2,5-5 cm, đường kính 3-5 cm. Lá bắc dạng vảy, hoá gỗ, bao phía ngoài vảy nón (lá noãn); mỗi vảy nón mang 3 hạt. Hạt dẹt, có cánh mỏng bao quanh. Nón hình thành vào tháng 3, chín vào tháng	Sa mộc phân bố tự nhiên ở vùng khí hậu ôn và á nhiệt đới thuộc miền Trung và Nam Trung Quốc biên giới Việt – Trung, từ 22 đến 32 vĩ độ Bắc. Việt Nam đã trồng ở các tỉnh biên giới phía Bắc như Hà Giang, Lai Châu, Lào Cai, Yên Bái, Lạng Sơn, Cao Bằng, Quảng Ninh nhiều năm nay. Sa mộc ưa nơi khí hậu ôn hòa, ít tháng rét quá và cũng không có tháng quá nóng.			X	

STT	Loài cây				Khu vực khuyến khích trồng			Ghi chú
	Tên thông thường	Tên khoa học	Đặc điểm hình thái	Đặc tính sinh học	Via hè	Dãi phân cách	Công viên, vườn hoa; Khuôn viên công cộng	
			10-11. - Rễ chính ít phát triển, rễ ăn nông, rễ bàng tập trung ở lớp đất mặt nhất là khi nhỏ tuổi hệ rễ phân bố gần như ăn ngang.					
11	Mai anh đào	Prunus Ceracoides	Cây mai anh đào là loài cây thân gỗ, chúng có kích thước thuộc tầm trung với chiều cao khoảng 7-10m, đường kính gốc từ 15cm đến 50cm. Đối với những cây phát triển lâu năm hơn (cây cổ thụ), đường kính gốc cây có thể lớn hơn tùy theo. Cây phân nhánh và tán khá thưa, mềm, cành cây mảnh, khẳng khiu, ít lá. Cây mai anh đào có tán lá thưa, mọc cách nhau, lá thuộc dạng lá đơn và có dạng hình răng cưa. Trên bề mặt lá cây mai anh đào thường phủ một lớp lông tơ mịn.	Cây mai anh đào sẽ phát triển tốt trong điều kiện khí hậu mát mẻ, độ ẩm trung bình. Ở Việt Nam, cây sống chủ yếu ở khu vực núi trung du Bắc Bộ và Tây Nguyên.	X	X	X	
12	Vàng Tâm	Manglietia dandyi (Gagnep) Dandy	Vàng tâm là cây gỗ lớn có thể đạt chiều cao đến 30 m và đường kính đến 1 m, thân tròn và thẳng; cành non và chồi non có phủ lông măng màu gỉ sắt; lá đơn nguyên mọc đầu cành, búp non có phủ lớp lông mịn vàng nâu, mặt dưới lá có màu xám và phủ lông tơ màu vàng	Cây vàng tâm có mùi thơm nhẹ dễ chịu ở giác, mùi hơi ngai ngái ở lõi. Cây thích nơi có không khí lạnh, độ cao từ 100-700m, ưa đất chua, mọc sâu trong rừng mưa nhiệt	X	X	X	

STT	Loài cây				Khu vực khuyến khích trồng			Ghi chú
	Tên thông thường	Tên khoa học	Đặc điểm hình thái	Đặc tính sinh học	Via hè	Dải phân cách	Công viên, vườn hoa; Khuôn viên công cộng	
			nâu thưa, lá kèm sớm rụng; hoa lưỡng tính, mọc ở đầu cành, có từ 9 - 12 cánh trắng hoặc hơi xanh nhạt; quả đại kép, hình trứng, có cuống dài từ 2 - 4,5 cm phủ lông tơ vàng, vỏ nổi các mắt nhỏ, khi chín vỏ quả hóa gỗ và chuyển sang màu nâu;	đới.				
13	Đào	Prunus persica	Hoa đào là cây thân gỗ nhỏ có chiều cao trung bình từ 5-10m. Thân cây cao, phân nhánh nhiều từ gốc, vỏ cây có màu nâu nhạt, xù xì, những cây trồng lâu năm có gốc khá lớn. Đây là loại cây rụng lá theo mùa, lá cây có hình mũi mác chiều dài từ 7-15cm và chiều rộng khoảng 2-3cm. Hoa nở vào đầu mùa xuân, sau khi hoa tàn cây mới ra lá trở lại. Hoa đào có 2 dạng đó là hoa cánh đơn và hoa cánh kép. Khi nở hoa xòe rộng để lộ ra phần cánh nhị màu vàng ở giữa, mỗi bông hoa có đường kính từ 2,5-3cm có màu hồng đậm, hồng nhạt, hoa gồm nhiều cánh hoa mỏng, xinh đẹp, kích thước cánh hoa nhỏ.	Cây đào ưa thích ánh nắng và chịu rét, chịu hạn, sợ úng. Chú ý thời tiết để chăm sóc cây đào, chẳng hạn như thời tiết ẩm thì chăm sóc muộn hơn, thời tiết rét thì chăm sóc sớm hơn. Nhiệt độ sinh trưởng thích hợp là 18°C-25°C.	X	X	X	